

Số: 10/2020/QĐST- DS

Ch S, ngày 04 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2020/TLST - DS ngày 14 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành H, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1975; cùng địa chỉ: Thôn 1, xã Ia HL, huyện Ch S, tỉnh G L

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L; sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn 2, xã Ia HL, huyện Ch S, tỉnh G L

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ phải trả và phương thức thanh toán: Bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Thành H và bà Nguyễn Thị Ph số nợ gốc và nợ lãi là 106.732.600đ (một trăm lẻ sáu triệu bảy trăm ba mươi hai nghìn sáu trăm đồng)(Trong đó: tiền gốc là 100.000.000 đồng và tiền lãi là 6.732.600 đồng) 01 lần vào ngày 22/6/2020.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2.2. Về án phí: Các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm. Hai bên đương sự thoả thuận, bà Nguyễn Thị Lai chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 2.668.315 đồng = $[(106.732.600 \text{ đồng} \times 5\%) \times 50\%]$ để sung vào công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Thành H và bà Nguyễn Thị Ph tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 3.017.325 đồng theo biên lai số 0002757 ngày 14/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ch S, tỉnh G L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2 bản);
- VKSND huyện Ch S (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Ch S (01 bản)
- Lưu hồ sơ (01 bản);

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Hiếu